

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHỤNG HIỆP
TỈNH HẬU GIANG

--- *** ---

Số:11/2023/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

--- *** ---

Phụng Hiệp, ngày 30 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 165/2022/TLST-DS, ngày 17 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC.**

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà Ree Tower, số 9, Đoàn Văn Bơ, Phường 13, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lô Bằng G, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Người được ủy quyền khởi kiện: Bà Lê Thúy K, chức vụ: Trưởng bộ phận xử lý tín dụng Ngoại bảng.

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Lê Văn T.

Địa chỉ: F2-73, đường Nguyễn Thị Sáu, khu vực Thạnh Thới, phường Phú Thứ, quận cái Răng, thành phố Cần Thơ.

- *Bị đơn:* **Nguyễn Thanh P**, sinh năm 1978.

Địa chỉ: ấp 4, xã M, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Nguyễn Thanh P có nghĩa vụ trả cho Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC tổng số tiền 95.383.844đ (Chín mươi lăm triệu ba trăm tám mươi ba ngàn tám trăm bốn mươi bốn đồng). Trong đó: Nợ gốc 52.275.083đ (Năm mươi hai triệu hai trăm bảy mươi lăm ngàn không trăm tám mươi ba đồng) và lãi 43.108.761đ (Bốn mươi ba triệu một trăm lẻ tám ngàn bảy trăm sáu mươi một đồng). Phương thức trả như sau:

- Trong thời hạn 03 (Ba) tháng kể từ ngày 16 tháng 01 năm 2023 (Tức đến ngày 17 tháng 4 năm 2023) Nguyễn Thanh P phải có nghĩa vụ trả cho Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC tổng số tiền nợ gốc 52.275.083đ (Năm mươi hai triệu hai trăm bảy mươi lăm ngàn không trăm tám mươi ba đồng) thì Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC không tính số tiền lãi 43.108.761đ (Bốn mươi ba triệu một trăm lẻ tám ngàn bảy trăm sáu mươi một đồng). Tức là không phải trả lãi

- Nếu Trong thời hạn 03 (Ba) tháng kể từ ngày 16 tháng 01 năm 2023 (Tức đến ngày 17 tháng 4 năm 2023) Nguyễn Thanh P chưa thanh toán dứt điểm số nợ gốc 52.275.083đ (Năm mươi hai triệu hai trăm bảy mươi lăm ngàn không trăm tám mươi ba đồng) cho Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC thì ngoài việc trả số nợ gốc 52.275.083đ (Năm mươi hai triệu hai trăm bảy mươi lăm ngàn không trăm tám mươi ba đồng) thì Nguyễn Thanh P còn phải trả Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC số tiền lãi 43.108.761đ (Bốn mươi ba triệu một trăm lẻ tám ngàn bảy trăm sáu mươi một đồng).

- Thời gian trả nợ: Do Chi cục Thi hành án sự có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Về án phí: Anh Nguyễn Thanh P phải nộp 2.384.000đ (Hai triệu ba trăm tám mươi bốn ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC được nhận lại 2.385.000đ (Hai triệu ba trăm tám mươi lăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000519, ngày 17 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án

còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện PH;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Liêm